|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG NAM | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** |
| **HUYỆN ỦY NAM TRÀ MY**  **\*** | *Nam Trà My, ngày tháng 3 năm 2022* |
| Số -BC/HU |  |

**BÁO CÁO**

**tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị**

**(khóa X) về công tác Phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh**

**công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước**

**-----**

**I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO**

Sau khi Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007; Chương trình hành động số 09-CTr/TU, ngày 26/6/2007 của Tỉnh ủy về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Chương trình hành động số số 19-CTr/HU ngày 26/7/2007 thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X)và Chương trình hành động số 09-CTr/TU, ngày 26/6/2007 của Tỉnh ủy; hằng năm tổ chức Hội nghị Huyện ủy quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết và chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy, các ban ngành, đoàn thể huyện căn cứ vào tình hình thực tế ở địa phương, đơn vị tổ chức quán triệt Nghị quyết đến toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên. Kết quả 100% chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy đã tổ chức học tập, quán triệt và xây dựng Chương trình hành động phù hợp với thực tế ở cơ sở; cụ thể hóa nhiệm vụ công tác phụ nữ vào nội dung chương trình, kế hoạch thực hiện hàng năm của cấp ủy; tổ chức sơ kết, tổng kết 5 năm, 10 năm. Chỉ đạo các cơ quan tuyên truyền thường xuyên đưa nội dung Nghị quyết và Chương trình hành động của Huyện ủy tuyên truyền trên hệ thống thông tin đại chúng.

Chỉ đạo Ban Thường vụ Hội Liên hiệp phụ nữ huyện xây dựng Kế hoạch, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết và hướng dẫn các cấp hội triển khai, tổ chức thực hiện. Qua đó, các cấp hội đã nghiêm túc quán triệt, triển khai Nghị quyết với 100% cán bộ và 90% hội viên phụ nữ tham gia học tập; tổ chức các hội nghị chuyên đề, các câu lạc bộ, tổ nhóm phụ nữ, viết tin, bài tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên, và Nhân dân.

Chỉ đạo tổ chức sơ kết 5 năm, 10 năm thực hiện Nghị quyết, đánh giá đúng những kết quả đạt được, những hạn chế yếu kém, nguyên nhân và đề ra những giải pháp tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết. Để đánh giá kết quả 15 năm thực hiện Nghị quyết.

Nhìn chung, qua 15 năm triển khai, tổ chức thực hiện các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân đã nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác phụ nữ trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, góp phần tạo nhiều sự chuyển biến tích cực trong việc thực hiện Nghị quyết, đưa Nghị quyết đi vào cuộc sống.

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**1. Nâng cao nhận thức về công tác phụ nữ và bình đẳng giới**

Thực hiện Luật Bình đẳng giới, các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về bình đẳng giới và chế độ, chính sách đối với phụ nữ, Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện đã cụ thể hóa, ban hành thành các văn bản lãnh đạo, triển khai thực hiện trong toàn huyện. Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận Huyện ủy và các ngành chức năng phối hợp Hội LHPN huyện đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến đường lối, chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của phụ nữ, trong đó: đẩy mạnh tuyên truyền, học tập các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là tuyên truyền Nghị quyết số 11-NQ/TW, Chỉ thị số 21-CT/TW của Ban Bí thư... trong hệ thống Hội; tổ chức đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy với cán bộ lãnh đạo nữ trong toàn huyện[[1]](#footnote-1), quan tâm chăm lo đến công tác phụ nữ, tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ cán bộ nữ, các tầng lớp phụ nữ huyện nhà phát huy vai trò, vị trí của mình trong gia đình và xã hội.

Qua đó, nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, các cơ quan, ban, ngành, hội, đoàn thể và các tổ chức xã hội về công tác vận động phụ nữ đã có những bước chuyển biến tích cực, luôn coi công tác vận động phụ nữ là một trong những nhiệm vụ quan trọng, chiến lược trong công tác vận động quần chúng của Đảng thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Các cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành chức năng, các đơn vị, địa phương đã xây dựng chương trình, kế hoạch và tập trung thực hiện nhiều giải pháp theo chỉ thị của Huyện ủy, UBND huyện. Thông qua các cấp Hội phụ nữ, các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về bình đẳng giới và chế dộ chính sách đối với phụ nữ được triển khai thực hiện hiệu quả.

Với phương châm “Ở đâu có phụ nữ, ở đó có hoạt động Hội”, các cấp Hội tập trung đổi mới hình thức tuyên truyền, hướng hoạt động về cơ sở bằng nhiều hình thức như: thu âm các nội tuyên truyền phát qua loa di động[[2]](#footnote-2), phát hành tờ rơi[[3]](#footnote-3), tuyên truyền bằng hình thức sân khấu hóa[[4]](#footnote-4); tuyên truyền trực quan; sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt chi/tổ Hội, tổ chức tọa đàm[[5]](#footnote-5); phát thanh “Chuyên mục phụ nữ”, “Phụ nữ - gia đình và xã hội”; tuyên truyền các gương điển hình trên các lĩnh vực; tổ chức các hội thi, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao[[6]](#footnote-6)… qua đó, nhằm thay đổi nhận thức của cán bộ, hội viên phụ nữ; khắc phục tư tưởng tự ti, an phận, giúp phụ nữ tự tin, mạnh dạn trong các hoạt động phát triển kinh tế, tham gia các hoạt động xã hội; nâng cao nhận thức xã hội về công tác phụ nữ và bình đẳng giới.

**2. Thực hiện các chính sách về bình đẳng giới, tạo điều kiện cho sự phát triển của Phụ nữ**

Các cấp ủy Đảng, chính quyền đã thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể phối hợp vơi họi liên hiệp phụ nữ làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống cho phụ nữ; tạo điều kiện, môi trường thuận lợi để phụ nữ tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến vào các chương trình, mục tiêu xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh, cùng các vấn đề liên quan đến phụ nữ ở địa phương, đơn vị. Nhất là các chương trình giảm nghèo, giải quyết việc làm, hỗ trợ vốn, hướng dẫn, ứng dụng những thành tựu khoa học - kỹ thuật vào trong sản xuất - chăn nuôi; tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật; phòng chống bạo lực gia đình, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới; phụ nữ tham chính; vai trò, vị trí của người phụ nữ trong xã hội cho các tầng lớp nhân dân nói chung, cán bộ, hội viên phụ nữ nói riêng.

Việc tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền thực hiện theo Quyết định số 217- QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về việc ban hành“Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”; Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành “Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền” ngày càng đi vào chiều sâu trên tinh thần trách nhiệm, dân chủ, thông qua các diễn đàn đối thoại, tiếp xúc cử tri về những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, đề xuất các chính sách hỗ trợ phụ cấp đối với cán bộ chi Hội; tham gia góp ý, xây dựng vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tổ chức đối thoại “thực trạng và giải pháp thực hiện công tác bình đẳng giới” với người đứng đầu cấp ủy, chính quyền huyện.

**3. Xây dựng người phụ nữ có sức khỏe, tri thức, kỹ năng nghề nghiệp, năng động, sáng tạo, có lối sống văn hóa, có lòng nhân hậu gắn với việc giải quyết việc làm, chăm lo đời sống, bảo hộ lao động, bảo hiểm xã hội, bảo vệ sức khỏe và quyền lợi của người phụ nữ**

Các cấp ủy đảng, các cơ quan tuyên truyền, các cấp Hội phụ nữ đã làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục cho hội viên phụ nữ thực hiện các chuẩn mực của người phụ nữ Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước “Có sức khỏe, có tri thức, có kỹ năng nghề nghiệp, năng động, sáng tạo, có lối sống văn hóa, có lòng nhân hậu”“Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang”; xây dựng gia đình “No ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc” và thực hiện tốt phong trào thi đua “phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”gắn với các chuẩn mực theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được triển khai học tập và đăng ký thực hiện sâu rộng đến toàn thể cán bộ, hội viên phụ nữ trên địa bàn huyện.

Ban Thường vụ Hội LHPN huyện chỉ đạo, hướng dẫn cơ sở Hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho hội viên phụ nữ thực hiện các chuẩn mực của người phụ nữ Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với vận động phụ nữ thực hiện 4 tiêu chí phụ nữ “tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang” và các chuẩn mực đạo đức theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với phong trào thi đua “phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” được triển khai học tập và đăng ký thực hiện[[7]](#footnote-7), qua đó tạo động lực cho cán bộ, hội viên phụ nữ vượt qua khó khăn, thách thức, phát huy tinh thần sáng tạo, cần cù, chịu khó, nỗ lực vươn lên trong cuộc sống.

Vận động, hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững được các cấp Hội phát động rộng rãi gắn với chương trình mục tiêu xóa đói giảm nghèo do huyện đề ra; mở các lớp dệt thổ cẩm, mây tre đan khôi phục nghề truyền thống[[8]](#footnote-8); tập huấn, hướng dẫn chuyển giao khoa học kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt[[9]](#footnote-9); phối hợp giới thiệu đào tạo nghề[[10]](#footnote-10); triển khai xây dựng các mô hình giúp nhau phát triển kinh tế[[11]](#footnote-11); triển khai đề án“Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025”; hưởng ứng các cuộc thi “Ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp trong phụ nữ” do Hội cấp trên phát động[[12]](#footnote-12); kết nối các sản phẩm khởi nghiệp được công nhận tham gia trưng bày gian hàng tại huyện, tỉnh; ra mắt siêu thị Online.v.v...

Hội tập trung đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi và các chương trình tín dụng đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác; đến nay, nguồn vốn qua kênh Hội quản lý là 57.896 triệu đồng có 1.388 hộ vay với 35 tổ; thu lãi đạt tỷ lệ 99% trở lên; vận động hộ vay tham gia tiết kiệm với số tiền 1.393 tỷ đồng với, 100% hộ vay vốn tham gia. Từ nguồn vốn vay, nhiều hộ gia đình hội viên phụ nữ có nguồn vốn, tạo được sức bật vươn lên trong phát triển kinh tế, thoát nghèo bền vững .

**4. Xây dựng gia đình “no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”**

Qua 15 năm triển khai, thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị, Huyện uỷ, UBND huyện đã chỉ đạo các cấp, các ngành, các đoàn thể thường xuyên phối hợp triển khai các hoạt động thiết thực như phát động, triển khai các cuộc vận động có liên quan đến vấn đề xây dựng gia đình, vận động tổ chức cho hội viên phụ nữ đăng ký thực hiện xây dựng gia đình theo 4 chuẩn mực “No ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư” và phong trào “Phụ nữ thi đua tích cực trong học tập, lao động sáng tạo”. Nhiều mô hình được hình thành như: “xây dựng gia đình hạnh phúc”; “Nuôi con khoẻ, dạy con ngoan”;”Gia đình 5 không, 3 sạch”...

Các cấp Hội triển khai thực hiện 4 tiêu chí xây dựng gia đình gắn với gia đình văn hóa, thôn văn hóa cùng thực hiện cuộc vận động “5 không, 3 sạch” gắn với xây dựng nông thôn mới tại địa phương. Tổ chức nhiều hoạt động thiết thực, hiệu quả như“tuyên truyền bữa ăn dinh dưỡng cho bà mẹ mang thai và bà mẹ có con nhỏ”[[13]](#footnote-13); thành lập các câu lạc bộ “gia đình hạnh phúc”[[14]](#footnote-14) gắn các hoạt động tuyên truyền bình đẳng giới, bảo vệ quyền, lợi ích của phụ nữ trong gia đình và xã hội; thông qua đó đã huy động được các thành viên gia đình tham gia; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi thành viên trong việc chăm lo, xây dựng và duy trì mái ấm gia đình; tạo điều kiện cho phụ nữ nâng cao kiến thức nuôi dạy con, kiến thức về kế hoạch hóa gia đình, kỹ năng sống, thực hiện công tác dân số kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản...

Thông qua các hoạt động xây dựng gia đình “no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc” đã đóng góp quan trọng trong xây dựng gia đình văn hóa giúp phòng chống tệ nạn xã hội ở địa bàn dân cư, góp phần tích cực để thực hiện mục tiêu xây dựng thôn văn hóa, gia đình văn hóa.

**5. Xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học nữ, cán bộ lãnh đạo, quản lý nữ đáp ứng yêu cầu thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa**

Trong những năm qua, công tác cán bộ nữ luôn được các cấp uỷ đảng, chính quyền quan tâm công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đề bạt, bổ nhiệm, tạo điều kiện để số cán bộ nữ tham gia công tác trong hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở[[15]](#footnote-15).

Các cấp Hội tập trung củng cố, kiện toàn tổ chức Hội đảm bảo hoạt động, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới theo Chỉ thị 30 - CT/TU ngày 14/9/2018 của Tỉnh ủy[[16]](#footnote-16); sau Đại hội phụ nữ xã nhiệm kỳ 2021- 2026, cán bộ Hội có nhiều chuyển biến tích cực, trình độ và năng lực của đội ngũ cán bộ Hội được nâng lên, cán bộ Hội chủ chốt cấp cơ sở: chuyên môn Đại học 08/10 chị, Cao đẳng 02/10 chị; lý luận chính trị 09/10 chị trung cấp. Hàng năm, mở các lớp bồi dưỡng, tập huấn[[17]](#footnote-17) cho cán bộ chủ chốt và hội viên nòng cốt của Hội nhằm nâng cao năng lực, kỹ năng hoạt động và xây dựng tổ chức Hội vững mạnh trong tình hình mới.

Trong 15 năm, các cấp Hội đã phát triển 1.477 hội viên, nâng tổng số hội viên toàn huyện. Giới thiệu **356 hội viên** phụ nữ ưu tú cho các chi Đảng bộ xem xét kết nạp. lên 4.032/5999 tỷ lệ 67,21%; hội viên tham gia sinh hoạt thường xuyên đạt trên 85%; thu, nộp hội phí đạt 100%, đảm bảo theo quy định của Điều lệ Hội LHPN Việt Nam

**6. Xây dựng, củng cố tổ chức hội liên hiệp phụ nữ thật sự vững mạnh, phát huy đầy đủ vai trò nòng cốt trong công tác vận động phụ nữ.**

Các cấp ủy đảng thường xuyên quan tâm lahx đạo, chỉ đạo việc xây dựng, củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các cấp hội phụ nữ; phân công cấp ủy phụ trách công tác hội. Chỉ đạo các cấp hội phụ nữ trong huyện tích cục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tăng cường phối hợp với các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, hướng hoạt động chủ yếu của hội về cơ sở.

Hội LHPN các cấp bám sát Điều lệ, Nghị quyết Đại hội phụ nữ, phân công nhiệm vụ trong Ban Chấp hành để triển khai thực hiện công việc phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương. Thực hiện đổi mới nội dung phương thức hoạt động theo Kết luận số 62-KL/TW ngày 8/12/2009 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới nội dung phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, với phương châm hướng về cơ sở, các cấp Hội đã tập trung đổi mới nội dung, phương thức hoạt động thông qua phát động phong trào thi đua yêu nước, xây dựng các mô hình, luôn duy trì sinh hoạt hội viên theo Điều lệ Hội.

Công tác kiểm tra được Hội xây dựng kế hoạch và triển khai hằng năm, kịp thời phát hiện uốn nắn các biểu hiện vi phạm nhằm nâng cao ý thức chấp hành Điều lệ Hội và xây dựng tổ chức Hội vững mạnh. Công tác phát triển hội viên được chú trọng[[18]](#footnote-18), Cấp phát thẻ hội viên tỷ lệ 100%. Thu hội phí từ cơ sở đạt 100%, hằng năm trích nộp lên Hội cấp trên đúng theo Điều lệ quy định; cơ sở hội xây dựng quỹ hoạt động[[19]](#footnote-19); xây dựng lực lượng nòng cốt được các cấp Hội chú trọng và quan tâm[[20]](#footnote-20).

Công tác xây dựng tổ chức Hội phụ nữ vững mạnh từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương thức hoạt động Hội. Huy động được tiềm năng của cán bộ, hội viên tham gia các phong trào của huyện nhà, Hội phụ nữ phát động thu hút ngày càng đông hội viên đến với tổ chức Hội.

**III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Ưu điểm và nguyên nhân ưu điểm**

***1.1. Ưu điểm***

Qua 15 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị (khóa X) “về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” đã tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị, của toàn xã hội, gia đình và bản thân người phụ nữ về vai trò, vị trí của người phụ nữ và công tác phụ nữ trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; bình đẳng giới trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội đạt được những kết quả quan trọng; đội ngũ cán bộ nữ là lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan, đơn vị ngày càng tăng về số lượng và chất lượng; vị thế của phụ nữ ngày càng được củng cố và phát triển, phát huy vai trò trong việc hỗ trợ phụ nữ và chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho phụ nữ; tạo điều kiện cho phụ nữ có nhiều cơ hội phát huy trí tuệ, thể hiện năng lực, góp phàn quan trọng cùng địa phương thực hiện tốt các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, thực hiện mục tiêu bình đẳng giới và sự tiến bộ phụ nữ.

***1.2. Nguyên nhân***

Đạt được nững kết quả trên là do sự quan lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, kịp thời của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội trong việc triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết. Đồng thời, hội liên hiệp phụ nữ các cấp đã phát huy vai trò tích cực, chủ động trong công tác tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện.

**2. Khuyết điển và nguyên nhân khuyết điểm**

***2.1. Khuyết điểm, hạn chế***

Một số các cấp ủy đảng, chính quyền chưa sâu sát về công tác lãnh đạo, chỉ đạo phụ nữ; công tác phối hợp với Mặt trận, các hội đoàn thể, các cơ quan, ban, ngành chưa nhiều, hiệu quả chưa cao. Tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy, đại biểu HĐND các cấp chưa đạt.

Công tác tham mưu của Hội phụ nữ các cấp về công tác cán bộ nữ còn nhiều hạn chế, chưa chủ động tạo nguồn cũng như phát hiện và giới thiệu cán bộ nữ cho cấp ủy quy hoạch, bồi dưỡng.

Công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện bình đẳng giới, xây dựng gia đình 4 chuẩn mực chưa được quan tâm; mạng lưới tuyên truyền viên có đảm bảo về số lượng song kỹ năng, hình thức tuyên truyền vẫn chưa đáp ứng với nhiệm vụ đề ra. Cơ sở vật chất của cơ sở Hội còn hạn chế, chưa đảm bảo so với yêu cầu tình hình thực tế trong quá trình triển khai thực hiện công tác phụ nữ tại địa phương.

**2.*2. Nguyên nhân***

- Công tác tham mưu cho cấp ủy Đảng cùng cấp ở một số cơ sở Hội còn hạn chế; việc điều hành, tổ chức hoạt động chưa có sự đổi mới, chưa sát tình hình thực tế; việc nhân rộng gương điển hình và các mô hình tiên tiến, thiếu sự bồi dưỡng và chưa mang tính bền vững.

- Tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn huyện còn cao, hộ nghèo được giúp thoát nghèo nhưng thiếu tính bền vững.

- Một bộ phận phụ nữ chưa thực sự gương mẫu trong xây dựng gia đình hạnh phúc; tình trạng bạo lực gia đình, tình trạng tảo hôn còn xảy ra; một số chị em còn tự ty an phận, tư tưởng trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước phần nào ảnh hưởng đến phong trào chung của Hội.

**IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

***Một là:*** Công tác tham mưu, thực hiện phải bám sát nhiệm vụ và giải pháp cụ thể của Chương trình hành động, cụ thể hóa phù hợp với điều kiện tình hình thực tế tại địa phương để triển khai thực hiện Nghị quyết mang lại hiệu quả thiết thực. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động hội đa dạng, phong phú, sinh động, thu hút được sự quan tâm của hội viên gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, chủ động xây dựng cho được các mô hình, các phong trào phụ nữ trong khu dân cư; phát huy tính chủ động, sáng tạo của Hội phụ nữ các cấp, bám sát địa bàn từng cơ sở hội.

***Hai là:*** Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ đảm bảo về chất lượng và đủ về số lượng, tiêu chuẩn cán bộ; sự phối hợp chặt chẽ bằng kế hoạch hoạt động giữa các ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong tổ chức thực hiện Nghị quyết. Mạnh dạn bố trí cán bộ nữ trẻ, có trình độ, năng lực vào các vị trí lãnh đạo; thường xuyên chú trọng củng cố, kiện toàn kịp thời đội ngũ cán bộ lãnh đạo các cấp hội, nâng cao hiệu quả hoạt động của phụ nữ.

***Ba là:*** Đẩy mạnh công tác kiểm tra, đánh giá sơ kết, tổng kết và phát động thi đua,kịp thờinhân rộng, lan tỏa điển hình tiên tiến trong cộng đồng. Chú trọng công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho chị em, coi công tác thi đua khen thưởng, động viên khuyến khích sự tham gia của đông đảo các tầng lớp phụ nữ.

**V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TIẾP TỤC THỰC HIỆN CÓ HIỆU QUẢ NGHỊ QUYẾT SỐ 11-NQ/TW**

**1. Tình hình công tác phụ nữ**

Trong 05 năm tới, đối với huyện Nam Trà My, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định; kinh tế - xã hội tiếp tục phát triển. Đối với các cấp Hội LHPN huyện nhà luôn nhân được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, của Hội cấp trên; sự đoàn kết, thống nhất trong cán bộ, HVPN tiếp tục được phát huy, đội ngũ cán bộ Hội dần được trẻ hóa, trình độ năng lực của cán bộ Hội ngày được nâng lên, trưởng thành về mọi mặt.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi cơ bản, phong trào phụ nữ huyện nhà vẫn còn gặp phải những khó khăn thách thức: trong đó, đại dịch Covid-19 đã, đang và sẽ tiếp tục tác động mạnh đến hầu hết các lĩnh vực kinh tế - xã hội của huyện; tỷ lệ hộ nghèo còn cao thu nhập bình quân đầu người thấp, đời sống nhân dân còn khó khăn; thiên tai, dịch bệnh, trật tự an toàn xã hội tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp; đội ngũ cán bộ tuy được trẻ hóa, trình độ chuyên môn được nâng lên nhưng hoạt động thực tiễn chưa đạt hiệu quả cao tác động không nhỏ đến quá trình phát triển và việc triển khai thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của Hội trong các năm tới.

**2. Nhiệm vụ và giải pháp**

2.1. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị tiếp tục đẩy mạnh quán triệt sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác cán bộ nữ theo tinh thần Nghị quyết 11-NQ/TW, ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị; Chương trình hành động số 09-CTr/TU, ngày 26/6/2007 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chương trình hành động sô 19-CTr/HU, ngày 26/7/2007 của Huyện ủy “về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” trong cán bộ, đảng viên các cấp hội và các tầng lớp nhân dân. Nhằm góp phần nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành về vai trò, tầm quan trọng của công tác phụ nữ trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

2.2. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị- xã hội tiếp tục tuyên truyền, quán triệt thực hiện nội dung Luật bình đẳng giới, Luật phòng chống bạo hành gia đình đến cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên và nhân dân.

- Đẩy mạnh công tác giáo dục nâng cao nhận thức về giới và ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện bình đẳng giới; đấu tranh chống tư tưởng trọng nam, khinh nữ và các hành vi phân biệt, đối xử, xúc phạm đến nhân phẩm của phụ nữ.

- Thực hiện tốt các chính sách liên quan đến giới tạo điều kiện cho sự phát triển của phụ nữ, như: công tác quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sử dụng cán bộ nữ; công tác phát triển đảng viên nữ; nâng cao tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy đảng, giữ vai trò cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong hệ thống chính trị trên địa bàn huyện.

2.3. Các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung công tác quy hoạch cán bộ, trong đó có quy hoạch cán bộ nữ.

- Nắm vững yêu cầu xây dựng đội ngũ cán bộ phù hợp với thực tiễn ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Thường xuyên theo dõi, chỉ đạo hoạt động thực tiễn của đội ngũ cán bộ nữ, qua đó kịp thời phát hiện cán bộ có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có năng lực thực tiễn và triển vọng phát triển để bổ sung vào nguồn quy hoạch cán bộ chủ chốt ở từng địa phương, đơn vị.

- Phấn đấu thực hiện tốt các chỉ tiêu đề ra trong Chương trình hành động số 09-CTr/TU, ngày 26/6/2007 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chương trình hành động sô 19-CTr/HU, ngày 26/7/2007 của Huyện ủy “về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”. Nhất là đối với các cơ quan, đơn vị chưa có cán bộ nữ lãnh đạo.

2.4. Tiếp tục kiện toàn, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ để phát huy vai trò tham mưu giúp Huyện ủy, UBND huyện lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 11-NQ/TW, ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị. Gắn với triển khai thực hiện có hiệu quả các đề án hỗ trợ cho phụ nữ: Đề án “Tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”, Đề án “Giáo dục 5 triệu bà mẹ nuôi dạy con tốt”.

2.5. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ, phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, phương pháp vận động quần chúng cho đội ngũ cán bộ hội phụ nữ các cấp.

Tiếp tục chỉ đạo Hội LHPN các cấp xây dựng, củng cố tổ chức hội thật sự vững mạnh; phát huy vai trò, trách nhiệm trong giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, chính quyền cùng cấp trong việc phối hợp, tăng cường trách nhiệm, tạo điều kiện cho Hội phụ nữ thực hiện tốt việc thảo luận, tham gia góp ý và triển khai thực hiện các chương trình hoạt động có liên quan đến việc xây dựng phát triển kinh tế - văn hóa, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương và thực hiện các chính sách có liên quan đến phụ nữ.

2.6. Hội LHPN từ huyện đến cơ sở tiếp tục đẩy mạnh đổi mới nội dung, phương pháp hoạt động, chú trọng xây dựng tổ chức hội, nhất là chi, tổ hội để tập hợp phụ nữ, phát triển hội viên, phát huy tiềm năng, trí tuệ, đóng góp vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trên địa bàn huyện.

Tập trung hướng mạnh hoạt động về cơ sở, chăm lo quyền lợi chính đáng, hợp pháp cho hội viên; phát huy vai trò chủ động tham mưu, đề xuất với cấp ủy và chính quyền các cấp về chủ trương, chính sách liên quan đến phụ nữ, thực hiện tốt chức năng giám sát, tham gia đấu tranh phòng chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các tệ nạn xã hội khác.

2.7. Các ban xây dựng Đảng của Huyện ủy tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện tốt việc lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát thực hiện Nghị quyết về công tác phụ nữ và công tác cán bộ nữ.

Trên đây, là báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị (khóa X) về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước của Ban Thường vụ Huyện ủy./.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - BTV Tỉnh ủy (*báo cáo*),  - Đ/c Nguyễn Mạnh Hà (*theo dõi*),  - Văn phòng Tỉnh ủy (*theo dõi*),  - Các TCCS Đảng,  - Các đồng chí Huyện ủy viên,  - Lưu Văn phòng Huyện ủy. | **T/M BAN THƯỜNG VỤ**  PHÓ BÍ THƯ  **Phùng Thị Thương** |

1. Tổ chức đối thoại với hơn 80 cán bộ lãnh đạo nữ trong toàn huyện, **tập trung chủ yếu các lĩnh vực đào tạo, quy hoạch, nguồn cán bộ nữ tham gia lãnh đạo, chuẩn bị nhân sự tham gia cấp ủy, nhiệm kỳ 2020 – 2025.** [↑](#footnote-ref-1)
2. Nội dung thu âm “Phòng chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống” bằng tiếng kinh và tiếng Cadong. [↑](#footnote-ref-2)
3. Tờ rơi “Những tác hại của rượu, bia đối với phụ nữ” do Hội phát hành in trên khổ giấy cứng A4 có màu và hình ảnh tư liệu minh họa. [↑](#footnote-ref-3)
4. Với tiểu phẩm kịch “Ánh sáng vùng cao”, “Ươm mầm con chữ vùng cao” gắn với cuộc vận động “5 không, 3 sạch”. [↑](#footnote-ref-4)
5. Tọa đàm về công tác bình đẳng giới với chủ đề: “Thực trạng và giải pháp thực hiện công tác bình đẳng giới trên địa bàn huyện Nam Trà My”. [↑](#footnote-ref-5)
6. Tổ chức thi giải bóng chuyền nữ, hát ru – hát dân ca, giã gạo truyền thống, nữ duyên dáng tài năng, “Cán bộ hội cơ sở giỏi”; thi ảnh online “Tình người trong covid”; phát động hưởng ứng “Tuần lễ áo dài”... [↑](#footnote-ref-6)
7. Kết quả: 90% cán bộ, 75% hội viên đạt 03 tiêu chí của phong trào; bình xét và khen thưởng điển hình tiên tiến cấp huyện có 123 chị đạt *“danh hiệu phụ nữ xuất sắc”*, có 02 chị đạt danh hiệu phụ nữ xuất sắc tiêu biểu cấp tỉnh. [↑](#footnote-ref-7)
8. Có 10 lớp đan lát và dết thổ cẩm tại các xã Trà Linh, Tập, Mai, Don, Vinh, Linh, Cang, Nam. [↑](#footnote-ref-8)
9. Số lượng tập huấn: 950 HVPN tham gia. [↑](#footnote-ref-9)
10. Có 202 chị được giới thiệu việc làm ở các công ty trong và ngoài tỉnh. [↑](#footnote-ref-10)
11. Trồng hơn 3.500 gốc chuối mốc, 02 vườn ớt siêm, hỗ trợ 05 con bò giống sinh sản; vận động chị em hưởng ứng xây dựng “quỹ tình thương” chi hỗ trợ trên 157 triệu đồng cho hội viên phụ nữ và trẻ em ốm đau, hoàn cảnh khó khăn, hoạn nạn; làm 4 nhà “mái ấm tình thương” cho hội viên phụ nữ nghèo làm chủ hộ; xây dựng mô hình chăn nuôi dê sinh sản có chuồng trại tại Trà Nam.... [↑](#footnote-ref-11)
12. Cơ sở sản xuất dược liệu Mười Cường; cơ sở sản xuất và chế biến Chè Dây Thanh Tuyền; cơ sở sản xuất và chế biến Trà dược liệu Hà Vy; cơ sở chế biến chuối sấy dẻo Tuấn Quyên - thôn 1 xã Trà Mai; cơ sở dược liệu Mai Tú; tổ hợp tác sấy nông lâm sản - Trà Don. [↑](#footnote-ref-12)
13. Thu hút trên 2.000 chị em phụ nữ tham gia. [↑](#footnote-ref-13)
14. Có 02 CLB tại xã Trà Mai, Trà Tập có hơn 90 cặp vợ chồng tham gia. [↑](#footnote-ref-14)
15. - Cấp huyện: 04 nữ/35 Ủy viên BCH Đảng bộ huyện, trong đó có 03 nữ tham gia vào Ban Thường vụ Huyện ủy, 01 nữ giữ chức vụ Phó Bí thư Huyện ủy; Cấp xã có 24 nữ/134 ủy viên, tỷ lệ 20%, tăng 2,1% so với nhiệm kỳ trước; trong đó, nữ trúng cử vào ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã: 06/45 đồng chí, tỷ lệ 13,33%, tăng 4,51% so với nhiệm kỳ trước; đơn vị cấp ủy có nữ đạt tỷ lệ tăng so với nhiệm kỳ trước.

    - Kết quả bầu cử Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, ***cấp huyện:*** có 08 nữ/30 người trúng cử, tỷ lệ 26,66%, trong đó đ/c Chủ tịch Hội LHPN huyện trúng cử đại biểu HĐND cấp huyện; ***cấp xã:*** có 47 nữ/197 người trúng cử, tỷ lệ 23,85%, trong đó, có 08/10 đ/c Chủ tịch và 02/10 đ/c Phó Chủ tịch Hội LHPN xã trúng cử HĐND cấp xã, nhiệm kỳ 2021 - 2026. [↑](#footnote-ref-15)
16. Cấp xã bổ sung chức danh Chủ tịch tại 05 xã (Trà Vinh, Trà Vân, Trà Cang, Trà Dơn, Trà Tập); chức danh Phó Chủ tịch tại 07 xã (Trà Tập, Trà Vân, Trà Vinh, Trà Cang, Trà Linh, Trà Leng, Trà Don) và 16 Chi hội Trưởng, 18 chị Hội Phó; 32 tổ trưởng phụ nữ. [↑](#footnote-ref-16)
17. Mở 05 lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ chủ chốt và lực lượng nòng cốt của Hội. [↑](#footnote-ref-17)
18. Hội viên toàn huyện là 4.284/6.123, tỷ lệ 69,96%. [↑](#footnote-ref-18)
19. Xây dựng quỹ hội: 100% cơ sở Hội, 91% chi Hội, 87% tổ phụ nữ. [↑](#footnote-ref-19)
20. Tổng số lực lượng nòng cốt qua các năm là 111 chị. [↑](#footnote-ref-20)